

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2024/HS-ST
Ngày: 25/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Công Lưu
Ông Nguyễn Văn Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 (Tên gọi khác: không)

ĐKHKTT: Khu phố Thọ Môn, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1954 và bà Ngô Thị Minh, sinh năm 1959. Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Có vợ là Vũ Thị Vân Anh, sinh năm 1987; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Từ Sơn, có mặt tại phiên tòa

- Bị hại:

- Ông Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1980; (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
- Bà Nguyễn Thị Thêu, sinh năm 1981; (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố Nguyễn Giáo, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Ông Phạm Ngọc Hồi, sinh năm 1977; (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

4. Bà Phạm Thị Thúy Vinh, sinh năm 1982; (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố Xuân Thụ, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Vũ Thị Vân Anh, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số nhà 28/55, khu phố Thọ Môn, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là lao động tự do, không có công việc ổn định, Hùng cũng không quen ai làm trong ngành giáo dục nhưng tự nhận có khả năng xin điểm vào các trường THPT trên địa bàn thành phố Từ Sơn.

Khoảng đầu tháng 7 năm 2022, chị Nguyễn Thị Thêu và chồng là anh Nguyễn Văn Quyết có con gái là cháu Nguyễn Thị Yến Nhi sinh năm 2007 thi vào trường Ngô Gia Tự bị thiếu 1,0 điểm nên bị trượt. Thông qua ông Vũ Văn Tuyên là hàng xóm của chị Thêu và anh Quyết đồng thời cũng là bố vợ của Hùng, chị Thêu và anh Quyết biết được H có khả năng lo xin điểm để có thể đỗ vào các trường THPT trên địa bàn nên có ý định nhờ cậy. Ngày 07/7/2022, H đến nhà chị Thêu, anh Quyết, khi đó chị Thêu có nhờ Hùng xin điểm cho cháu Nhi để đủ điểm đỗ vào trường Ngô Gia Tự. H đồng ý và nói xin điểm cho cháu Nhi phải hết 40.000.000 đồng. Anh Quyết và chị Thêu đồng ý. Theo yêu cầu của H, chị Thêu đưa trước cho H 10.000.000 đồng (Hùng nói để làm phong bì đưa sếp trước), kèm theo hồ sơ tuyển sinh của cháu Nhi. Đến ngày 11/7/2022, Hùng gọi điện cho anh Quyết, yêu cầu anh Quyết chuyển số tiền còn lại vào tài khoản của H. Cùng ngày, chị Thêu dùng số tài khoản 0342106093888 mở tại ngân hàng Mbbank chuyển số tiền 30.000.000 đồng vào số tài khoản 106005777773 của Nguyễn Văn H mở tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Tiên Sơn. Tổng số tiền anh Quyết, chị Thêu đã chuyển cho H là 40.000.000 đồng.

Cũng vào cùng thời điểm này, chị Nguyễn Thị Thúy Vinh và chồng là anh Phạm Ngọc Hồi có con là cháu Phạm Hải An, sinh năm 2007 thi vào trường Trung học phổ thông Lý Thái Tổ bị thiếu 0,5 điểm nên bị trượt. Chị Vinh được ông Trương Thế Huỳnh là hàng xóm nhà ông Tuyên giới thiệu Nguyễn Văn H có khả năng xin được điểm. Sau đó, chị Vinh gọi điện thoại cho Hùng nói muốn nhờ H xin điểm cho cháu Phạm Hải An vào trường Trung học phổ thông Lý Thái Tổ. Hùng đồng ý và hẹn chị Vinh, anh Hồi ở quán bia tại phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn. Tại đây, H nói để xin điểm vào trường Lý Thái Tổ phải chi số tiền 60.000.000 đồng. Chị Vinh và anh Hồi đồng ý. Ngày 14/7/2022, chị Vinh dùng tài khoản số 4330084115 mở tại ngân hàng BIDV chuyển số tiền 60.000.000

đồng qua tài khoản số 106005777773 của Nguyễn Văn H mở tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Tiên Sơn.

Ngoài việc đưa H số tiền như Hùng yêu cầu ra thì chị Vinh và chị Thêu còn đưa cho H hồ sơ, học bạ của cháu Nhi và cháu An. Sau khi nhận tiền của chị Vinh và chị Thêu, H không đi xin hay nhờ ai chạy điểm thi cho cháu Nhi và cháu An mà đã một mình chi tiêu cá nhân hết số tiền 100.000.000 đồng.

Sau mấy tháng không xin được H đã trả lại hồ sơ, học bạ của cháu Nhi và cháu An cho gia đình chị Vinh và chị Thêu. Chị Vinh, chị Thêu đã nhiều lần liên lạc yêu cầu H trả số tiền đã nhận nhưng H không trả. Vì vậy, ngày 07/9/2023, chị Vinh, chị Thêu làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn.

Vật chứng thu giữ: Bản sao kê tài khoản số 4330084115 của chị Nguyễn Thị Vinh mở tại ngân hàng BIDV; Bản sao kê tài khoản số 0342106093888 của chị Nguyễn Thị Thêu mở tại ngân hàng Mbbank; Bản sao kê tài khoản số 106005777773 của Nguyễn Văn H mở tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Tiên Sơn; Bản sao tin nhắn giữa chị Vinh, anh Hồi với H.

Tại Bản Cáo trạng số 30/CT-VKSTS ngày 27/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo H thừa nhận bản thân không có nghề nghiệp ổn định, không làm việc trong ngành giáo dục hay quen biết ai trong ngành này để có thể lo xin điểm. Xuất phát từ việc không có tiền tiêu xài phục vụ đời sống hàng ngày nên bị cáo H đã gian dối đưa ra thông tin có khả năng xin điểm vào các trường THPT trên địa bàn thành phố Từ Sơn. Bị cáo thừa nhận đã chiếm đoạt tổng cộng 40.000.000 đồng của gia đình chị Thêu, trong đó ngày 07/7/2022 chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng, ngày 11/7/2022 chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng. Ngày 14/7/2022, H chiếm đoạt số tiền 60.000.000 đồng của gia đình chị Vinh. Sau khi bị bắt, bản thân bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả trả lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho gia đình chị Thêu và chị Vinh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị Vân Anh trình bày: Chị không biết việc bị cáo chiếm đoạt số tiền của các bị hại. Trong khoảng thời gian xảy ra sự việc, bị cáo có chuyển khoản cho chị 8.000.000 đồng để trang trải cuộc sống gia đình nên chị nghĩ đó là số tiền lương chồng chị đi làm bảo vệ mà có, chị không biết đó là tiền mà bị cáo phạm tội. Sau khi sự việc xảy ra vợ chồng chị đã trả lại toàn bộ số tiền cho bị hại. Tại phiên tòa hôm nay chị không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn phát biểu luận tội và giữ nguyên quan điểm của Cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 42 đến 46 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/12/2023.

Về xử lý vật chứng: Bản sao kê tài khoản số 4330084115 của chị Nguyễn Thị Vinh mở tại ngân hàng BIDV; Bản sao kê tài khoản số 0342106093888 của chị Nguyễn Thị Thêu mở tại ngân hàng Mbbank; Bản sao kê tài khoản số 106005777773 của Nguyễn Văn H mở tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Tiên Sơn; Bản sao tin nhắn giữa chị Vinh, anh Hôi với H. Xét đây là chứng cứ trong vụ án cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có ai yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời sau cùng Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Tháng 7/2022, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn H có hành vi gian dối tự nhận có khả năng xin điểm vào các trường THPT trên địa bàn thành phố Từ Sơn để chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng của các bị hại. Cụ thể: Bị cáo H đã chiếm đoạt tổng số tiền 40.000.000 đồng của gia đình chị Nguyễn Thị Thêu, trong đó ngày 07/7/2022 chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng, ngày 11/7/2022 chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng. Ngày 14/7/2022, H chiếm đoạt số tiền 60.000.000 đồng của gia đình chị Nguyễn Thị Vinh. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; phần nào đã làm ảnh hưởng đến uy tín trong hoạt động đúng đắn của ngành Giáo dục về công tác tuyển sinh. Căn cứ vào tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án tương xứng đối với bị cáo, nhằm đạt mục đích răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Bị cáo tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả cho các bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bố mẹ bị cáo đều tham gia dân quân hỏa tuyến có Giấy chứng nhận. Do vậy, bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, HĐXX xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là chưa phù hợp.

[5] Liên quan trong vụ án có ông Vũ Văn Tuyên là người giới thiệu gia đình chị Thêu cho H và ông Trương Thế Huynh là người giới thiệu Hùng cho gia đình chị Vinh. Quá trình điều tra xác định, ông Tuyên và ông Huynh chỉ nghe nói H có khả năng xin được điểm nhưng không biết việc H lừa đảo chiếm đoạt tài sản, không được lợi gì từ số tiền H chiếm đoạt nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn không xem xét, xử lý đối với ông Tuyên và ông Huynh là phù hợp.

[6] Đối với chị Vũ Thị Vân Anh là vợ của bị cáo H, bị cáo H khai nhận sau khi chiếm đoạt số tiền của các bị hại bị cáo đã cho chị Vân Anh một số tiền để trang trải cuộc sống. Quá trình điều tra xác định, chị Vân Anh không biết tiền này là do bị cáo chiếm đoạt mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn không xem xét, xử lý là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: Bản sao kê tài khoản số 4330084115 của chị Nguyễn Thị Vinh mở tại ngân hàng BIDV; Bản sao kê tài khoản số 0342106093888 của chị Nguyễn Thị Thêu mở tại ngân hàng Mbbank; Bản sao kê tài khoản số 106005777773 của Nguyễn Văn H mở tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Tiên Sơn; Bản sao tin nhắn giữa chị Vinh, anh Hồi với H. Xét đây là chứng cứ trong vụ án, cơ quan điều tra Công an thành phố Từ Sơn đã lưu giữ theo hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 24/12/2023. Tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP. Từ Sơn;
- Chi cục THADS TP. Từ Sơn;
- NTG Công an thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà